

## THÔNG BÁO

Về việc điều chỉnh nội dung thông báo thu hồi đất để xây dựng  
công trình: Nâng cấp đường dây 110kV TBA 220kV  
Quảng Ngãi - Đức Phổ - Tam Quan.

Căn cứ Luật đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Thông báo số 111/TB-UBND ngày 13/4/2018 của UBND huyện Đức Phổ về việc Thông báo thu hồi đất để xây dựng công trình: Nâng cấp đường dây 110kV TBA 220kV Quảng Ngãi - Đức Phổ - Tam Quan; Địa điểm: Xã Phổ Cường, xã Phổ Thuận, xã Phổ Hòa, xã Phổ An;

Căn cứ Thông báo số 183/TB-UBND ngày 11/6/2018 của UBND huyện Đức Phổ về việc Thông báo thu hồi đất để xây dựng công trình: Nâng cấp đường dây 110kV TBA 220kV Quảng Ngãi - Đức Phổ - Tam Quan; Địa điểm: xã Phổ Khánh, xã Phổ Minh;

Căn cứ Thông báo số 219/TB-UBND ngày 10/7/2018 của UBND huyện Đức Phổ về việc Thông báo thu hồi đất để xây dựng công trình: Nâng cấp đường dây 110kV TBA 220kV Quảng Ngãi - Đức Phổ - Tam Quan; Địa điểm: Xã Phổ Văn, xã Phổ Thạnh.

Xét đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 199/TTr-TNMT ngày 19 tháng 11 năm 2020,

Ủy ban nhân dân thị xã Đức Phổ thông báo:

Điều chỉnh một số nội dung tại danh sách đính kèm Thông báo số 111/TB-UBND ngày 13/4/2018; Thông báo số 183/TB-UBND ngày 11/6/2018; Thông báo số 219/TB-UBND ngày 10/7/2018 của UBND huyện Đức Phổ về việc thu hồi đất để xây dựng công trình: Nâng cấp đường dây 110kV TBA 220kV Quảng Ngãi - Đức Phổ - Tam Quan cụ thể như sau:

1. Phường Phổ Hòa:

- Điều chỉnh tên và địa chỉ của chủ sử dụng đất tại các vị trí móng trụ số G9-3, G9-10 và G9-11.

2. Phường Phổ Thạnh:

- Điều chỉnh loại đất các vị trí móng trụ số G19-3, G19-6, G20, G20-2 và G20-3.

- Điều chỉnh diện tích thu hồi đất vị trí móng trụ số G20.

3. Xã Phổ Khánh:

- Điều chỉnh tên và địa chỉ của chủ sử dụng đất tại các vị trí móng trụ số G14-4, G15-3, G16 và G17.

- Điều chỉnh loại đất các vị trí móng trụ số G15-1, G18-5, G18-4.

4. Phường Phổ Văn:

- Điều chỉnh tên và địa chỉ của chủ sử dụng đất tại vị trí móng trụ số G5-1.

5. Xã Phổ An:

- Điều chỉnh diện tích thu hồi đất vị trí móng trụ số G5.

6. Xã Phổ Cường:

- Điều chỉnh diện tích thu hồi đất vị trí móng trụ số G12.

- Điều chỉnh tên và địa chỉ của chủ sử dụng đất tại vị trí móng trụ số G10.

*(Chi tiết có danh sách kèm theo)*

Ủy ban nhân dân thị xã Đức Phổ thông báo để các hộ gia đình, cá nhân và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện. / *Minh Vương*

Nơi nhận: *C*

- TV HU, TT HĐND thị xã;
- CT, các PCT UBND thị xã;
- Phòng TN&MT thị xã;
- BQLDA ĐTXD và PTQĐ thị xã;
- VP ĐKDD tỉnh Quảng Ngãi, chi nhánh Đức Phổ;
- UBND phường: Phổ Hòa, Phổ Thạnh, Phổ Văn;
- UBND xã: Phổ An, Phổ Cường, Phổ Khánh;
- Hộ gia đình, cá nhân theo danh sách đính kèm;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



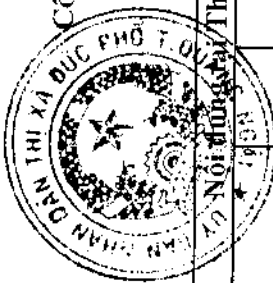
*Minh Vương*

**DANH SÁCH ĐIỀU CHỈNH THÔNG BÁO THU HỒI ĐẤT**

Công trình: Nâng cấp đường dây 110KV TBA 220KV Quảng Ngãi-Đức Phổ-Tam Quan

Địa điểm: Phường Phổ Hòa - thị xã Đức Phổ - tỉnh Quảng Ngãi

(Kèm theo Thông báo số: 338 /TB-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2020 của UBND thị xã)



STT	Tên chủ sử dụng	Vị trí móng trụ	Tờ bản đồ	Thửa đất	Diện tích thửa đất (m <sup>2</sup> )	Diện tích thu hồi trong quy hoạch (m <sup>2</sup> )	Loại đất	Nội dung đề nghị điều chỉnh					
								Tên chủ sử dụng	Tờ bản đồ	Thửa đất	Diện tích thửa đất (m <sup>2</sup> )	Diện tích thu hồi trong quy hoạch (m <sup>2</sup> )	Loại đất
1	Võ Trị	G9-3	5	272	1.935,70	84,60	LUC	Nguyễn Thị Thảo	5	290	2266,0	84,6	LUC
2	UBND xã	G9-10	20	272	530,20	86,50	LUC	Nguyễn Thị Nhung	20	272	530,0	19,3	LUC
3	UBND xã	G9-11	20	399	963,70	79,20	BHK	Nguyễn Thị Phấn	20	260	305,2	8,4	LUC
<b>TC</b>								Nguyễn Tấn Dũng	20	399	963,7	79,2	BHK
											<b>4064,9</b>	<b>191,5</b>	

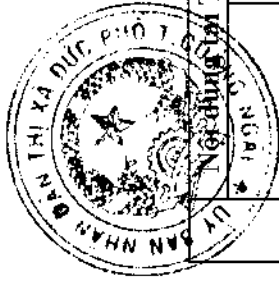


**DANH SÁCH ĐIỀU CHỈNH THÔNG BÁO THU HỒI ĐẤT**

Công trình: Nâng cấp đường dây 110KV TBA 220KV Quảng Ngãi-Dức Ngãi-Dức Phổ-Tam Quan

Địa điểm: Xã Phổ An - thị xã Đức Phổ - tỉnh Quảng Ngãi

(Kèm theo Thông báo số: 338/TB-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2020 của UBND thị xã)



		Nội dung đề nghị điều chỉnh											
STT	Tên chủ sử dụng	Vị trí móng trụ	Tờ bản đồ	Thửa đất	Diện tích thửa đất (m2)	Diện tích hồi thu trong quy hoạch (m2)	Loại đất	Tên chủ sử dụng	Tờ bản đồ	Thửa đất	Diện tích thửa đất (m2)	Diện tích thu hồi trong quy hoạch (m2)	Loại đất
1	Lê Văn Dũng	G5	34	1033	760,00	3,90	LUC	Lê Văn Dũng	34	1033	760,00	35,0	I.UC
<b>TC</b>					<b>760,00</b>	<b>3,90</b>					<b>760,0</b>	<b>35,0</b>	

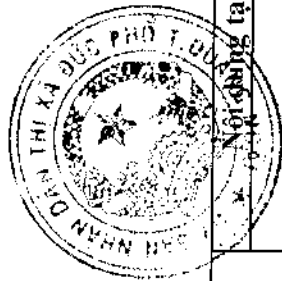


**DANH SÁCH ĐIỀU CHỈNH THÔNG BÁO THU HỒI ĐẤT**

Công trình: Nâng cấp đường dây 110KV TBA 220KV Quảng Ngãi-Đức Phổ-Tam Quan

Địa điểm: Phường Phổ Thạnh - thị xã Đức Phổ - tỉnh Quảng Ngãi

(Kèm theo Thông báo số: 328 /TB-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2020 của UBND thị xã)



STT	Tên chủ sử dụng	Vị trí móng trụ	Tờ bản đồ	Thửa đất	Diện tích thửa đất (m <sup>2</sup> )	Diện tích thu hồi trong quy hoạch (m <sup>2</sup> )	Loại đất	Tên chủ sử dụng	Tờ bản đồ	Thửa đất	Diện tích thửa đất (m <sup>2</sup> )	Diện tích thu hồi trong quy hoạch (m <sup>2</sup> )	Loại đất	Nội dung đề nghị điều chỉnh				
														Loại đất	Diện tích thu hồi trong quy hoạch (m <sup>2</sup> )			
1	Trương Nười	G19-3	1	328	4246,70	79,2	RSX	Trương Nười	1	328	4246,70	79,2	CLN					
2	Nguyễn Văn Tâm	G19-6	1	197	44403,30	275,6	RSX	Nguyễn Văn Tâm	1	197	44403,30	275,6	CLN					
3	Nguyễn Ngọc Tấn	G20	2	352	3241,50	92,6	RSX	Nguyễn Ngọc Tấn	2	352	3241,50	92,6	CLN					
4	Lê Văn Sâm	G20-2	2	281	7992,10	84,6	RSX	Lê Văn Sâm	2	281	7992,10	84,6	CLN					
5	Nguyễn Ngọc Phương	G20-3	50	324	350,60	36,70	RSX	Nguyễn Ngọc Phương	3	324	10693,80	367,7	NHK					
<b>TC</b>													<b>60.234,20</b>	<b>568,70</b>			<b>70577,4</b>	<b>899,7</b>



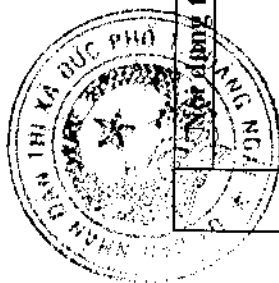


**DANH SÁCH ĐIỀU CHỈNH THÔNG BÁO THU HỒI ĐẤT**

Công trình: Nâng cấp đường dây 110KV TBA 220KV Quảng Ngãi-Đức Phổ-Tam Quan

Địa điểm: Phường Phổ Văn - thị xã Đức Phổ - tỉnh Quảng Ngãi

(Kèm theo Thông báo số: 338/TB-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2020 của UBND thị xã)



STT	Tên chủ sử dụng	Vị trí món g trụ	Tờ bản đồ	Thửa a đất	Diện tích thửa đất (m2)	Diện tích thu hồi trong quy hoạch (m2)	Loại đất	Nội dung đề nghị điều chỉnh						
								Tên chủ sử dụng	Tờ bản đồ	Thửa đất	Diện tích thửa đất (m2)	Diện tích thu hồi trong quy hoạch (m2)	Diện tích thu hồi ngoài quy hoạch (m2)	Loại đất
1	Huỳnh Thị Bông	G5-1	2	2	467,70	22,30	LUC	Trần Ngọc Sưu (Trần Sưu)	2	171	468	19,2	LUC	
<b>TC</b>											<b>468,0</b>	<b>19,2</b>	<b>0,0</b>	



**DANH SÁCH ĐIỀU CHỈNH THÔNG BÁO THU HỒI ĐẤT**

Công trình: Nâng cấp đường dây 110KV TBA 220KV Quảng Ngãi-Đức Phổ-Tam Quan

Địa điểm: Xã Phổ Khánh - thị xã Đức Phổ - tỉnh Quảng Ngãi

(Kèm theo Thông báo số: 338/TB-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2020 của UBND thị xã)



STT	Nội dung đề nghị điều chỉnh				Nội dung đề nghị điều chỉnh								
	Tên chủ sử dụng	Vị trí móng trụ	Tờ bản đồ	Thửa đất	Diện tích thửa đất (m <sup>2</sup> )	Loại đất	Tên chủ sử dụng	Tờ bản đồ	Thửa đất	Diện tích thửa đất (m <sup>2</sup> )	Diện tích thu hồi trong quy hoạch (m <sup>2</sup> )	Diện tích thu hồi ngoài quy hoạch (m <sup>2</sup> )	Loại đất
1	UBND xã	G14-4	38	296	114.962,20	RSX	Nguyễn Duy Tôn	38	1140	1146,5	35,6		CLN
2	UBND xã		38	296	114.962,20	RSX	Nguyễn Duy Tôn	38	316	699,0	49,0		BHK
3	UBND xã		43	487	187.943,10	DCS	Nguyễn Thành Đức	43	1332	3372,6	42,4		CLN
4	Trần Văn Mẫn		43	1.331	134,50	BHK	Bạch Thị Tuấn	43	1333	110,2	26,8	83,4	BHK
5	Nguyễn Đức Nghĩa		50	603	350,60	ONT	Nguyễn Tấn Nghĩa	50	1260	350,6	37,5		ONT+
6	Nguyễn Thị Thận		50	240	2.298,10	RSX	Nguyễn Thị Thận	50	1261	10393,5	291,2		BHK
7	Phạm Thị Cứng		50	1.259	10.088,50	RSX	Ngô Cản	50	1259	9272,2	171		CLN
8	Phạm Thế Phương		65	531	9.358,70	NHK	Phạm Thế Phương	65	531	9358,7	8,2		CLN
9	Mai Văn Phước		65	389	716,3	DCS	Mai Văn Phước	65	389	716,3	22,9		CLN
10	Mai Văn Phước		65	409	689,2	DCS	Mai Văn Phước	65	409	689,2	51,0		CLN
<b>TC</b>					<b>441.503,40</b>					<b>36108,8</b>	<b>735,6</b>	<b>83,4</b>	

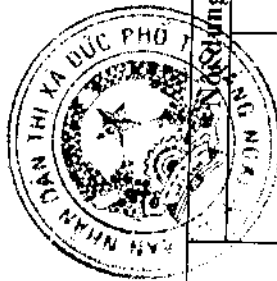


**DANH SÁCH ĐIỀU CHỈNH THÔNG BÁO THU HỒI ĐẤT**

Công trình: Nâng cấp đường dây 110KV TBA 220KV Quảng Ngãi-Đức Phổ-Tam Quan

Địa điểm: Xã Phổ Cường - thị xã Đức Phổ - tỉnh Quảng Ngãi

(Kèm theo Thông báo số: 338 /TB-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2020 của UBND thị xã)



STT	Tên chủ sử dụng	Vị trí móng trụ	Tờ bản đồ	Thửa đất	Diện tích thửa đất (m <sup>2</sup> )	Diện tích thu hồi trong quy hoạch (m <sup>2</sup> )	Diện tích thu hồi ngoài quy hoạch (m <sup>2</sup> )	Loại đất	Tên chủ sử dụng	Tờ bản đồ	Thửa đất	Diện tích thửa đất (m <sup>2</sup> )	Diện tích thu hồi trong quy hoạch (m <sup>2</sup> )	Nội dung đề nghị điều chỉnh				
														Diện tích thu hồi ngoài quy hoạch (m <sup>2</sup> )	Diện tích thửa đất (m <sup>2</sup> )	Diện tích thu hồi trong quy hoạch (m <sup>2</sup> )	Ghi chú	
1	Nguyễn Thị Thù	G12	23	448	681,0	1,0	0,0	LUC	Trần Lam Nguyễn Thị Thù	23	448	681,0	109,2					
2	UBND xã	G10	6	708	4.602,40	177,16	0,0	RST	Võ Văn Thư	6	708	4602,4	177,2					
3	UBND xã	G10	6	162	6.353,70	304,76	0,0	RST	Võ Văn Thư	6	162	6317,7	268,9					
<b>TC</b>												<b>11.637,10</b>	<b>482,92</b>	<b>0,0</b>		<b>11601,1</b>	<b>555,3</b>	

